TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** TỈNH TÂY NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 112/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố T, ngày 17 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 104/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Kim N, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Số 32, Hẻm 17, Đường B, khu phố NT, phường NS, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Mai Bá T, sinh năm 1982; Địa chỉ cư trú: Số 12/61, Đường Hẻm 20, Đường TC, khu phố HT, phường HN, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Kim N và anh Mai Bá T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Đỗ Thị Kim N và anh Mai Bá T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị N, Anh T thống nhất giao 02 con chung tên Mai Mỹ K, sinh ngày 06/01/2009 và Mai Thiên K, sinh ngày 04/4/2015 cho Chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được. Ghi nhận Chị N không yêu cầu Anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị N, Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị N, Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Chị N, Anh T mỗi người chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; Chị N tự nguyện nộp thay Anh T; tổng cộng Chị N phải nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị N đã nộp theo biên lai thu số 0005088 ngày 06/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho Chị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN
- CC.THADS. TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung